

Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển đội ngũ trí thức tại thành phố Đà Nẵng hiện nay

Lê Đức Thọ^(*)

Tóm tắt: Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức là hệ thống các quan điểm về trí thức, đặc điểm, vai trò và các tiêu chuẩn của đội ngũ trí thức, về sử dụng, phát huy vai trò của trí thức và vấn đề giáo dục, rèn luyện trí thức. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đến nay vẫn giữ nguyên ý nghĩa đối với công tác xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam nói chung và tại thành phố Đà Nẵng nói riêng. Bài viết làm rõ việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thực tiễn phát triển đội ngũ trí thức tại thành phố Đà Nẵng hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trí thức, Đội ngũ trí thức, Phát triển đội ngũ trí thức, Thành phố Đà Nẵng

Abstract: The article examines President Ho Chi Minh's ideas on building and fostering a team of intellectuals in terms of conceptions, characteristics, roles and standards of intellectuals, using and promoting their role, as well as education and training. President Ho Chi Minh's instructions to date retain their significance in the cause of advancing Vietnamese intellectual community in general and in Da Nang city in particular. The article examines the application of President Ho Chi Minh's viewpoints into practice in Da Nang city today.

Keywords: Ho Chi Minh's Thought, Intellectuals, Developing the Intelligentsia, Da Nang City

Ngày nhận bài: 25/01/2024; Ngày duyệt đăng: 15/3/2024

1. Mở đầu

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của đội ngũ trí thức, Người đã để lại di sản tư tưởng về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam, trở thành di sản tinh thần quý báu mà chúng ta cần kế thừa và phát triển trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt trong thời kỳ hội nhập kinh tế

thế giới. Quán triệt và vận dụng sáng tạo quan điểm của Người, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đặc biệt chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, nhờ vậy qua hơn 35 năm đổi mới, đội ngũ trí thức Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh. Tại thành phố Đà Nẵng, học tập và vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đà Nẵng đã có nhiều quyết sách quan trọng trong xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số

^(*) ThS., Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng;
Email: tholeevtc@gmail.com

27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đội ngũ trí thức Đà Nẵng đã có những chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng song vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức¹.

2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển đội ngũ trí thức

2.1. Đặc điểm, vai trò, tiêu chuẩn của đội ngũ trí thức

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Trí thức là hiểu biết. Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: một là, hiểu biết sự tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là, hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội. Khoa học xã hội do đó mà ra” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 5: 275). Hiểu biết, nhất là “hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội” có vai trò hết sức quan trọng đối với các cuộc cách mạng xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng viết: “Xã hội có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, là nhờ lao động. Xây nên giàu có, tự do, dân chủ cũng là nhờ lao động. Trí thức mở mang cũng nhờ lao động (lao động trí thức). Vì vậy, lao động là sức chính của sự tiến bộ loài người” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 5: 514).

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ưu điểm của trí thức Việt Nam là “có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng. Vì cũng có đầu óc dân tộc và vì học thức nên xem được sách, biết được dân chủ, biết được lịch sử cách mạng, nhất là lịch sử cách mạng Pháp, nên dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng. Trí thức Việt Nam khác với trí thức tư bản đế quốc như vậy. Cũng vì vậy lúc đã hiểu biết, trí thức ta sẽ theo cách mạng,... Trong mấy năm kháng chiến, một bộ phận lớn trí

thức Việt Nam đã chịu khó chịu khổ đi với kháng chiến, phục vụ kháng chiến” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 8: 54). Bên cạnh đó, Người cũng chỉ ra hạn chế, khuyết điểm của đội ngũ trí thức Việt Nam là “cá nhân chủ nghĩa”, “tính không kiên quyết”, “thái độ bàng quan”, “óc làm thuê”,... (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 8: 55). Từ đánh giá đó, Người chỉ ra rằng: “Đảng và Chính phủ rất chú ý đến việc giúp đỡ anh em trí thức cũ tiến bộ, cải tạo tư tưởng, đồng thời đào tạo ra trí thức mới từ lớp công nhân, nông dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 8: 56).

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức cũng như trân trọng và động viên đội ngũ trí thức đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Ngay từ những ngày đầu của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người đã từng nói: “Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều” và “Các bạn là bậc trí thức. Các bạn có cái trách nhiệm nặng nề và vẻ vang là làm gương cho dân trong mọi việc. Dân ta đã đấu tranh một cách rất dũng cảm. Lễ tất nhiên giới trí thức phải hy sinh đấu tranh, dũng cảm hơn nữa để làm gương cho nhân dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 5: 472). Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức”, “trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế. Chứng thực là trong cuộc kháng chiến cứu quốc này, những người trí thức Việt Nam đã chung một phần quan trọng. Một số thì trực tiếp tham gia vào công việc kháng chiến, hy sinh cực khổ, chen vai thích cánh với bộ đội và nhân dân. Một số thì hăng hái hoạt động giúp đỡ ở ngoài” (Hồ Chí Minh, *Toàn*

¹ Trong bài viết này, tác giả quan niệm, trí thức là những người có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên.

tập, 2011, Tập 5: 156). Người nhân mạnh: “trí thức công nông hóa, trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên chủ nghĩa xã hội càng cần, tiến lên chủ nghĩa cộng sản lại càng cần” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 8: 59). Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức vì sự phát triển của nước nhà, Người cũng đặc biệt coi trọng việc tập hợp trí thức, trọng dụng nhân tài, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người trí thức cần hội tụ các phẩm chất sau: *Một là*, phải có tài năng trong công việc, lấy *thước đo tinh thần vì dân, vì nước* của họ để đánh giá và giao việc cho họ. *Hai là*, có tinh thần yêu nước. Hồ Chí Minh đã phát triển tinh thần yêu nước và ý thức tự trọng dân tộc của từng người trí thức hòa đồng vào chủ nghĩa yêu nước và ý thức tự cường dân tộc của toàn dân. Nhờ đó, trí thức Việt Nam trở thành đội ngũ hùng hậu của dân tộc, đã xây đắp nên mối liên kết tất yếu của sự phát triển: cách mạng và trí thức. *Ba là*, có tinh thần phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng, Người khẳng định: “Cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức”, tuy nhiên “không phải tất cả đều là trọng. Trí thức đáng trọng là trí thức hết lòng phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 8: 53). *Bốn là*, phải biết kết hợp hài hòa giữa lý luận với thực tiễn, lao động trí óc phải kết hợp với lao động chân tay, “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để lờ thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải

gắng học, đồng thời học thì phải hành” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 11: 95).

2.2. Sử dụng đội ngũ trí thức

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc sử dụng đội ngũ trí thức và phát huy vai trò của họ đối với đất nước. Theo Người, phải coi trọng việc nâng cao dân trí, đào tạo và sử dụng nhân tài vào từng công việc cụ thể, phải có chính sách chiêu người hiền tài ra giúp nước: “Nhân tài nước ta dù chưa nhiều lắm, nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài ngày càng phát triển càng thêm nhiều” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 4: 114). Tiêu chí sử dụng hiền tài và nghệ thuật dùng người của Hồ Chí Minh rất rõ ràng, cụ thể: “Việc dùng nhân tài ta không nên căn cứ vào những điều quá khắt khe. Miễn là không phản lại quyền lợi dân chúng..., có lòng trung thành với Tổ quốc là có thể dùng được. Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy. Biết dùng người như vậy, ta sẽ không lo gì thiếu cán bộ” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 4: 43). Bởi vậy, Người yêu cầu, khi đã phát hiện được người tài rồi thì phải dùng người đúng chỗ, đúng việc; “phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc”; cho nên đừng bao giờ “bảo thợ rèn đi đóng tủ, thợ mộc thì bảo đi rèn dao” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 5: 314). Trong sử dụng trí thức, không được nghi ngờ mà phải thực sự tin tưởng họ, chính lòng tin đó là động lực to lớn, là liều thuốc quý thúc đẩy trí thức Việt Nam xả thân trong các cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc. Đồng thời, trong sử dụng trí thức cần chú ý sắp xếp trí thức vào những vị trí phát huy được tài năng của họ và quan tâm chăm sóc, tôn vinh những trí thức có công phục vụ sự nghiệp kháng chiến kiến quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức chú trọng sử dụng nhân tài từ các thành phần xã hội khác nhau, trong đó chú ý mời gọi sử dụng các trí thức yêu nước tham gia bộ máy chính quyền từ Trung ương tới cơ sở và đề cao vị trí, vai trò của trí thức trong xây dựng và triển khai đường lối, chính sách của Đảng. Người đánh giá cao vai trò của trí thức: “Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất và lao động trí óc cần được khuyến khích giúp đỡ phát triển tài năng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 7: 71); “Lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 2011, Tập 7: 72). Theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều nhân sĩ trí thức Việt Nam, có người nổi tiếng trong chế độ cũ, có người đã thành danh ở nước ngoài đã đi theo cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân, trở thành những người có công với cách mạng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để có một đội ngũ trí thức đông đảo và có chất lượng đáp ứng yêu cầu đề ra, cần phải mở trường lớp đào tạo một cách bài bản cả đức và tài cho đội ngũ trí thức. Người còn đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện trí thức. Người trí thức cần tự nguyện, tự giác cải tạo bản thân mình. Muốn làm cách mạng xã hội, trước hết mỗi người phải làm cuộc cách mạng về tư tưởng, tình cảm, tâm lý, tính cách của mình, tu sửa bản thân mình theo những mục tiêu cách mạng xã hội. Bồi dưỡng tư tưởng mới để đánh thắng tư tưởng cũ, đoạn tuyệt với con người cũ để trở thành con người mới. Có vậy mới xứng đáng là những bậc trí thức có trách nhiệm nặng nề và vẻ vang là làm gương cho dân trong mọi việc. Song, việc tự cải tạo đó

không dễ. Đó là một cuộc cách mạng trong chính bản thân mỗi người, nó lâu dài và gian khổ. Hồ Chí Minh luôn coi trọng công tác “trồng người”, bởi lẽ nó đem lại lợi ích lâu dài. Xây dựng, đào tạo đội ngũ trí thức theo tư tưởng của Hồ Chí Minh là vun trồng, chăm sóc, bồi dưỡng, đào tạo cho đời sau những con người, lớp người khoẻ khoắn cả về thể chất và tinh thần để phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc.

Như vậy, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về trí thức nói chung, về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nói riêng là một bộ phận quan trọng cấu thành hệ thống tư tưởng của Người. Những quan điểm của Người không chỉ giúp chúng ta có nhận thức và thái độ đúng về trí thức, mà còn là cơ sở để Đảng hoạch định đường lối, chủ trương xây dựng đội ngũ trí thức cách mạng. Đồng thời, đây cũng là phương hướng, mục tiêu phấn đấu của mỗi trí thức và là cơ sở để đấu tranh với những nhận thức, quan điểm, tư tưởng sai trái về trí thức.

3. Thành phố Đà Nẵng vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển đội ngũ trí thức

3.1. Những kết quả đạt được

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị, trở thành kim chỉ nam cho đường lối, chủ trương xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức của Đảng hiện nay. Trong thời kỳ đổi mới hơn 35 năm qua, vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã đặc biệt chú trọng phát triển đội ngũ trí thức và nhân tài cho đất nước; có nhiều chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu

phát triển đất nước trong tình hình mới,... Thật sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, Tập 1: 167).

Tại thành phố Đà Nẵng, trong những năm qua, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã quan tâm tới công tác xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, thể hiện qua việc đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo¹ nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức làm việc và phát huy, cống hiến tài năng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Bên cạnh đó, Đà Nẵng cũng đã ban hành nhiều chính sách về trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn thành phố cơ bản đáp ứng được thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chỉ đạo hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo được môi trường, điều kiện thuận lợi phát triển đội ngũ trí thức. Qua đó, đã thu hút được hơn 1.269 trí thức từ các địa phương khác về sinh sống, làm việc và cống hiến cho thành phố (Thanh Tuyền, 2023), kịp thời bổ sung một thể hệ cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn, được đào tạo chính quy, tạo được nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cho thành phố. Hiện nay, thành phố Đà Nẵng có 16.314 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên (chiếm tỷ lệ 79,2%). Đồng thời, lực lượng trí thức

còn phân bố rộng rãi trong trong các doanh nghiệp (hơn 134 ngàn người), lực lượng quân sự (hơn 300 người), lực lượng biên phòng (hơn 200 người)... và các chuyên gia là trí thức người Việt ở nước ngoài đang có hoạt động hợp tác với các cơ quan, đơn vị tại địa phương (Đình Tăng, 2023).

Quán triệt các quan điểm, chủ trương, chính sách đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể của thành phố luôn xác định đội ngũ trí thức chính là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế; tạo mọi điều kiện thuận lợi để trí thức của thành phố được phát huy năng lực, cống hiến tài năng, trí tuệ cho sự nghiệp phát triển chung của Đà Nẵng. Qua 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, đội ngũ trí thức của Đà Nẵng đã có bước phát triển về số lượng, nâng cao về chất lượng, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng trên nhiều lĩnh vực, góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội. Theo thống kê, thành phố Đà Nẵng “có 12 trường đại học, ngoài ra còn có các viện và các khoa đào tạo trực thuộc Đại học Đà Nẵng và các cơ sở đào tạo, liên kết đào tạo của các trường đại học ngoài thành phố như Trung tâm Đại học Mở Hà Nội tại Đà Nẵng, Học viện Chính trị Hành chính khu vực III. Trong số này, Đại học Đà Nẵng có đội ngũ trí thức đông đảo nhất với hơn 2.500 cán bộ, trong đó có 113 giáo sư/phó giáo sư, 688 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, 1.147 thạc sĩ. Tiếp đến là Trường Đại học Duy Tân với hơn 1.000 cán bộ, trong đó có hơn 50 giáo sư/phó giáo sư, 170 tiến sĩ và 470 thạc sĩ (Thanh Tuyền, 2023).

Có thể nói, nguồn nhân lực của thành phố có trình độ đại học trở lên ngày càng được trẻ hóa, nhiệt huyết và có hoài bão,

¹ Thành phố Đà Nẵng đã ban hành Chương trình hành động thực hiện: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Kế hoạch số 2175/KH-UBND ngày 03/4/2020 về thực hiện Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;...

nắm bắt nhanh yêu cầu công việc, có khả năng thích ứng nhanh với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; đóng góp nhiều sáng kiến và ý tưởng mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố, góp phần giúp thành phố đạt được những thành tựu quan trọng. Đội ngũ trí thức Đà Nẵng được phân bố rộng rãi trên các lĩnh vực; có truyền thống yêu nước, gắn bó với Đảng, với nhân dân trong kháng chiến cũng như trong thời bình xây dựng quê hương; chịu khó học tập nghiên cứu, thông minh, sáng tạo. Đến nay, đội ngũ trí thức đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố ngày một văn minh và hiện đại.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được Thành ủy và các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên. Đồng thời đổi mới công tác cán bộ, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý trong việc tiến cử và sử dụng cán bộ trí thức; thực hiện công khai, minh bạch trong các khâu tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ quản lý. Quan tâm những cán bộ là trí thức trẻ có triển vọng để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn kế cận cho thành phố.

Các hội trí thức của thành phố được thường xuyên kiện toàn, củng cố phát triển cả về số lượng hội thành viên và hội viên. Đến nay, “Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố có 32 hội thành viên, 6 trung tâm trực thuộc với gần 160.000 hội viên. Liên hiệp các Hội Văn học và Nghệ thuật thành phố có 09 hội chuyên ngành với hơn 1.100 hội viên” (Thanh Tuyền, 2023). Thời gian qua, các Liên hiệp Hội đã thực hiện tốt vai trò tham mưu, làm cầu nối giữa các hội thành viên, hội viên với Đảng và Nhà nước; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và ý kiến đóng góp của các hội viên đến cấp ủy đảng, chính quyền;

tập hợp, thu hút đông đảo đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của thành phố. Các hội trí thức là lực lượng đi đầu trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học công nghệ, chuyển giao kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố đã thực hiện tốt chức năng tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức đầu ngành trong và ngoài thành phố để tổ chức hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội các đề án, kế hoạch quan trọng của Đà Nẵng, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, đóng góp ý kiến góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

3.2. Những hạn chế/tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được, phát triển đội ngũ trí thức tại thành phố Đà Nẵng còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế: (1) Công tác dự báo, điều tra khảo sát để xây dựng chỉ tiêu ngành nghề thu hút và đào tạo còn hạn chế, việc xác định nhu cầu nhân sự chưa thực sự khoa học, chưa sát thực tiễn. (2) Quy mô đội ngũ trí thức của thành phố tuy đông đảo nhưng vẫn còn chưa cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; số lượng chuyên gia đầu ngành còn ít, nhất là trong các ngành kinh tế mũi nhọn, lĩnh vực văn học nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, công nghệ cao và y tế. (3) Việc thu hút, hợp tác với các chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài còn hạn chế. (4) Tiêu chí lựa chọn người để thu hút còn nặng về bằng cấp, chưa quan tâm đúng mức thực tài và đào tạo kỹ năng làm việc thực tiễn.

3.3. Một số đề xuất giải pháp

Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào phát triển đội ngũ trí thức tại thành phố Đà Nẵng, trong thời gian tới, cần tập trung các giải pháp sau:

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng và chính quyền về vai trò, vị trí quan trọng của trí thức trong sự nghiệp công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; xác định công tác xây dựng đội ngũ trí thức là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; hoàn thiện chế độ tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực và phẩm chất của công chức, viên chức trúng tuyển.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý thuyết gắn với thực hành; kết thúc khóa học, tổ chức khảo sát, kiểm tra, tổ chức hội thi chuyên đề các kỹ năng nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, chuyên sâu của công chức, viên chức trong công tác lãnh đạo, quản lý và thực thi nhiệm vụ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả đề án xây dựng và tạo nguồn đội ngũ cán bộ trẻ đảm nhiệm các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đến năm 2025 và tạo nguồn cán bộ chủ chốt thành phố những năm tiếp theo. Tạo điều kiện tốt nhất để trí thức, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia vào các chương trình, dự án lớn của ngành, địa phương, đơn vị, qua đó tiên cử, lựa chọn để bồi dưỡng và định hướng phát triển, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của thành phố.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với công tác xây dựng đội ngũ trí thức. Kịp thời bổ sung các giải pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW gắn với việc ban hành, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối theo tinh thần Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XXII phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị.

- Rà soát, đánh giá đúng thực trạng đội ngũ trí thức của thành phố, trên cơ sở đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội ngũ trí thức một cách hợp lý; đa dạng hóa, kêu gọi và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho việc đào tạo, bồi dưỡng cán

bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ trí thức hợp lý về số lượng và chất lượng. Phát huy năng lực sáng tạo và tham gia nghiên cứu khoa học của cộng đồng doanh nghiệp, trí thức trong các doanh nghiệp và trong công tác chuyển đổi số.

- Đổi mới công tác cán bộ theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng; khắc phục các bất cập còn tồn tại trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với trí thức; thực hiện tốt công tác khen thưởng, xem đó là một động lực giúp cán bộ, công chức, viên chức phát huy được năng lực, thể hiện được nhiệt huyết, đam mê, từ đó nâng cao hiệu quả công việc.

- Kiện toàn, nâng cao năng lực phản biện và giám định xã hội của đội ngũ trí thức trong các hội, nhóm trên địa bàn; phát huy dân chủ ở cơ sở; có cơ chế, chính sách để tập hợp đội ngũ trí thức có uy tín, trình độ, kinh nghiệm tham gia vào các hội đồng tư vấn, phản biện, giám định xã hội, đóng góp trí tuệ và tâm huyết cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Có chính sách thu hút đội ngũ trí thức trong kiều bào nước ngoài về làm việc tại thành phố Đà Nẵng.

- Tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, trình độ chuyên môn của mình thông qua việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức hợp tác về khoa học và công nghệ với các ngành, các doanh nghiệp và các tổ chức trong và ngoài thành phố; có những chế độ để trí thức được hưởng đầy đủ lợi ích vật chất, tinh thần tương xứng với đóng góp của mình.

- Phát huy vị trí, vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Liên hiệp các Hội Văn học và Nghệ thuật thành phố trong việc vận động, tập hợp, đoàn kết trí thức ở trong nước và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài. Củng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của

các tổ chức thành viên của các Liên hiệp các Hội, tạo môi trường lành mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức.

4. Kết luận

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức là tổng hòa các quan điểm về trí thức của chủ nghĩa Marx - Lenin, tinh hoa tư tưởng văn hóa của nhân loại và dân tộc. Theo Người, đội ngũ trí thức có vai trò to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nghiên cứu quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức không chỉ căn cứ trên các câu nói, nhận định của Người “bàn về” trí thức, mà một phần rất quan trọng là nghiên cứu cách ứng xử cụ thể, cách dùng người trí thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta. Trong những năm qua, Đà Nẵng đã làm khá tốt chính sách thu hút và trọng dụng trí thức, song vẫn còn những hạn chế nhất định. Chính vì vậy, tiếp tục nghiên cứu và vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức hiện nay là yêu cầu cần thiết đối với thành phố Đà Nẵng □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 4, 5, 7, 8, 11, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
3. Xuân Quỳnh (2022), “Trí thức khoa học - công nghệ chung tay vì sự phát triển bền vững của Đà Nẵng”, Báo *Sài Gòn giải phóng online* ngày 12/5/2022, <https://www.sggp.org.vn/tri-thuc-khoa-hoc-cong-nghe-chung-tay-vi-su-phat-trien-ben-vung-cua-da-nang-post636528.html>
4. Đình Tăng (2023), “Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức tại Đà Nẵng”, Báo *điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam* ngày 26/10/2023, <https://dangcongsan.vn/xa-hoi/xay-dung-va-phat-trien-doi-ngu-tri-thuc-tai-da-nang-650365.html>
5. Thanh Tuyên (2023), *Những kết quả nổi bật qua 15 năm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức thành phố Đà Nẵng*, Trang tin điện tử thành phố Đà Nẵng ngày 08/3/2023, <https://dangbodanang.vn/frontend/tintuc/popup.xhtml?id=17679>

(tiếp theo trang 22)

11. The State Council Information Office of the People's Republic of China (2018), *Progress in human rights over the 40 years of reform and opening Up in China*, http://english.www.gov.cn/archive/white_paper/2018/12/13/content_281476431737638.htm
12. Wu, Jing and Chang, I-Shin (2020),

Environmental management in China: Policies and institutions, Springer.

13. Zhang, Qianfan (2012), *The constitution of China: A contextual analysis*, Hart Publishing, UK.
14. Zhu, Jingwen et. al (eds., 2023), *China's legal system: An interpretation of its structure, principles and institutions*, China Renmin University Press, Springer.